TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
KHU VỰC 4 – CẦN THƠ **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 100/2026/HSST
Ngày: 18 - 6 - 2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - CẦN THƠ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Nguyễn Văn Kiệt**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Thái Ánh Trinh**
2. Bà **Võ Thị Ánh**

***Thư ký phiên toà*:** Bà **Nguyễn Thị Huỳnh Như** –Thư ký Toà án nhân dân Khu vực 4 - Cần Thơ.

***Đại diện viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Cần Thơ tham gia phiên toà*:** Bà **Trần Thị Thu** - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Cần Thơ tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 92/2026/HSST ngày 22 tháng 5 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 550/2026/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2026, đối với bị cáo:

- Họ và tên: **NGUYỄN TUẤN V**, tên gọi khác: không. Giới tính: nam. Sinh ngày 08/02/2000. Nơi sinh: thành phố Cần Thơ. Nơi cư trú: ấp V, xã V, thành phố Cần Thơ. Chỗ ở hiện nay: ấp V, xã V, thành phố Cần Thơ. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không. Trình độ học vấn: 03/12. Nghề nghiệp: lao động tự do. Đảng, đoàn thể: không. Họ và tên cha: Nguyễn Văn T - Sinh năm: 1974 (sống); Họ và tên mẹ: Nguyễn Ngọc H - Sinh năm: 1970 (đã chết). Em: có 02 người, lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 2001. Vợ: Nguyễn Thị Tú Q, sinh năm 2000; Con: có 02 người sinh năm 2019 và 2024; Tiền án, tiền sự: không;

- Bị bắt tạm giam từ ngày 12/9/2025. Hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Cờ Đỏ, Trại tạm giam số 1 Công an thành phố C. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Nguyễn Tuấn A – sinh năm 2001; cư trú: Ấp V, xã V, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt

Nguyễn Văn C – sinh năm 1993; cư trú: Ấp V, xã V, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt

Hồ Văn N – sinh năm 2000; cư trú: Ấp V, xã V, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt

Mai Ngọc K – sinh năm 1970; cư trú: Ấp V, xã V, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt

Lê Thị Kim N1 – sinh năm 1999; cư trú: 22/70, Mạc Đỉnh C1, khu V, phường N, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt

Nguyễn Thị Tú Q – sinh năm 2000; cư trú: Ấp V, xã V, thành phố Cần Thơ. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 15/02/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, thành phố Cần Thơ ra quyết định khởi tố bị can đối với Hồ Văn N và Mai Ngọc K về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý và tàng trữ trái phép chất ma tuý" phát hiện ngày 07/02/2025 tại ấp V, xã V, thành phố Cần Thơ. Quá trình điều tra, Hồ Văn N khai nhận mua ma tuý loại Methamphetamine, có tkhối lượng là 5,4094 gam của Nguyễn Tuấn V để về sử dụng cho bản thân, bán lại cho K và những người nghiện khác.

Ngày 11/9/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C ra quyết định khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn C về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" phát hiện ngày 19/7/2025 tại ấp V, xã V, thành phố Cần Thơ. Qua làm việc, Nguyễn Văn C khai nhận mua ma tuý có khối lượng là 0,8011 gam với số tiền 800.000 đồng của Nguyễn Tuấn V để về sử dụng.

Căn cứ vào lời khai và vật chứng là ma tuý loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 6,2105 gam thu giữ của N, K và C. Ngày 12/9/2025 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố C ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, quyết định khởi tố bị can, Lệnh bắt bị can để tạm giam và L khám xét đối với Nguyễn Tuấn V về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý". Đồng thời cùng ngày, Cơ quan điều tra đã bắt được V khi V đang trên đường đi bán ma tuý tại kênh H, ấp V, xã V, thành phố Cần Thơ. Cơ quan điều tra tiến hành khám xét chỗ ở của V thu giữ: 01 gói nylon không màu hàn kín, bên trong có chứa tinh thể không màu; 01 gói nylon không màu nẹp miệng bên trong có 01 gói nylon không màu nẹp miệng chứa tinh thể không màu; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A12 màu đen, số sê ri: R58T12MM7CX đã qua sử dụng; 01 xe mô tô biển số 65KA-070.10 nhãn hiệu Honda, loại Vario 150, màu xanh đen; 01 cân tiểu ly màu đen và 10 gói nylon không màu nẹp miệng (bút lục 23-24).

Trong quá trình điều tra V khai nhận từ đầu năm 2025, khi V đi xe ôm do 01 người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) chở, người đàn ông nói với V có muốn mua ma tuý thì đi ra dưới dạ cầu V cặp Quốc lộ I người đàn ông sẽ bán ma tuý cho. V xin số điện thoại nhưng người đàn ông không cho mà nói muốn mua ma tuý thì đi ra dưới dạ cầu V sẽ gặp. Từ đó V mua ma tuý đá của người đàn ông trên khoảng 08 đến 09 lần, mỗi lần mua ma tuý thấp nhất là 800.000 đồng và cao nhất là 1.800.000 đồng. Sau khi mua được ma tuý, V mang về nhà tại ấp V, xã V, thành phố Cần Thơ để phân chia thành những gói nhỏ bán lại cho nhiều người nhằm thu lợi bất chính được số tiền khoảng 2.500.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định được V đã bán ma túy cho những người như sau: Bán ma tuý cho Hồ Văn N khoảng 05 đến 06 lần, mỗi lần bán ma tuý cho N với số tiền là 1.600.000 đồng, cụ thể vào tết nguyên đán năm 2025 bán cho N với số tiền là 3.000.000 đồng và ngày 07/02/2025 bán cho N với số tiền 1.600.000 đồng, nhưng N chỉ trả tiền cho V 1.000.000 đồng, còn thiếu lại 600.000 đồng. Ngày 17/7/2025 V bán ma tuý cho một người thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) với giá 200.000 đồng tại nhà trọ N2 thuộc xã V, thành phố Cần Thơ. Ngày 19/7/2025 V bán ma túy cho Nguyễn Văn C với giá 800.000 đồng tại nhà trọ N2 thuộc xã V, thành phố Cần Thơ. Từ đầu năm 2025 đến ngày 12/9/2025, V bán ma tuý cho Nguyễn Tuấn A nhiều lần, cứ cách khoảng 03 đến 05 ngày V bán ma tuý cho Tuấn A một lần, mỗi lần với giá từ 150.000 đồng đến 200.000 đồng. Bán ma tuý người thanh niên tên P (không biết rõ

họ tên thật), ở khu vực số H, xã T, huyện V (nay là xã V, thành phố Cần Thơ) 02 lần, một lần bán với giá 150.000 đồng, một lần bán với giá 200.000 đồng (thời gian không nhớ rõ). Bán ma tuý cho người phụ nữ không biết họ tên, địa chỉ 02 đến 03 lần, mỗi lần bán với giá 100.000 đồng đến 200.000 đồng, riêng ngày 12/9/2025 khi người phụ nữ này sử dụng số điện thoại 0567.394.397 điện thoại cho qua số 0582.822.785 của V hỏi mua ma túy đá với số tiền 100.000 đồng. Sau đó, V lấy ma túy cất giấu trong lưng quần bên trái đang mặc rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 65KA-070.10 chạy ra đầu kênh H, ấp V, xã V, thành phố Cần Thơ để đi giao ma tuý cho người phụ nữ trên, trên đường đi gần đến đầu kênh H thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C thi hành Lệnh bắt bị can để tạm giam. Đồng thời khám xét thu giữ trên người và tại chỗ ở của V có ma tuý, loại Methamphetamine, tổng khối lượng 1,3156 gam, ma tuý bị thu giữ mục đích để V bán lại cho người khác. Tổng khối lượng ma túy V lấy bán cho những người nêu trên thu giữ được là 7,6843 gam, trong đó thu giữ của N và K có khối lượng là 5,4094 gam; thu giữ của C có khối lượng là 0,8011 gam, thu giữ của Tuấn A có khối lượng 0,1582 gam, thu giữ trên người và nơi ở của V có khối lượng 1,3156 gam.

Tại Kết luận giám định số: 1077/KL-KTHS ngày 19/9/2025 của Phòng K1 Công an thành phố C, kết luận: Mẫu ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,2442 gam. Mẫu ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 1,0714 gam.

Tại Cáo trạng số 112/CT-VKSKV4ngày 22/5/2026, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Cần Thơ, truy tố Nguyễn Tuấn V về tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"* theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025.

* Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố. Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị:

- *Về trách nhiệm hình sự:* Áp dụng: điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; năm 2025;

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn V từ 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù.

+ Hình phạt bổ sung: Miễn do hoàn cảnh bị cáo khó khăn.

- *Về xử lý vật chứng*:

+ Đề nghị tịch thu tiêu huỷ: 01 mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng M1: 0,1950 gam; M2: 1,0303 gam và vỏ bao gói niêm phong số: 1077/KL-KTHS ngày 19/9/2025 có đóng dấu tròn đỏ của Phòng K1 Công an thành phố C và chữ ký cán bộ niêm phong ghi tên Nguyễn Văn H1 thuộc Công an xã V, chữ ký người chứng kiến ghi tên Đặng Thúy H2.

+ Đề nghị tịch thu tiêu huỷ: 01 Cân tiểu ly màu đen, đã qua sử dụng; 10 gói nylon không màu nẹp miệng (không chứa gì bên trong) và 01 hộp nhựa có nắp đậy màu xanh, đã qua sử dụng, là công cụ sử dụng ma tuý và phạm tội.

+ Đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A12 màu đen, số seri: R58T12MM7CX, đã qua sử dụng, kèm theo sim số: 0582.822.785, số seri sim: 8984.0509.2414.6788.2196, là phương tiện liên lạc mua bán ma tuý.

+ Đề nghị trả lại cho Nguyễn Thị Tú Q: 01 xe mô tô biển kiểm soát 65KA - 070.10, nhãn hiệu Honda, loại Vario 150, màu xanh - đen, tình trạng đã qua sử dụng. Do xe của chị Q bị cáo lấy đi mua bán ma tuý thì chị Q không biết.

- *Về thu lợi bất chính:* Buộc bị cáo nộp lại thu lợi bất chính từ việc mua bán ma tuý là 2.500.000 đồng để sung ngân sách nhà nước.

* Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tuấn V đã thừa nhận hành vi phạm tội, lời nhận tội của bị cáo cơ bản phù hợp với lời khai của các đối tượng đã mua ma tuý do bị cáo bán, và phù hợp với các chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra.

Như vậy, có cơ sở xác định trong khoảng thời gian từ đầu năm 2025 đến ngày 12/9/2025, Nguyễn Tuấn V nhiều lần mua ma tuý, loại Methamphetamine sau đó đem ma túy về phân chia bán lại cho nhiều người thu lợi bất chính được số tiền khoảng 2.500.000 đồng. Trong đó V bán cho Hồ Văn N số ma túy có khối lượng là 5,4094 gam; bán ma tuý cho Nguyễn Văn C có khối lượng là 0,8011 gam; bán ma tuý cho Nguyễn Tuấn A có khối lượng là 0,1582 gam và số ma tuý bị thu giữ khi khám xét ngày 12/9/2025 có khối lượng 1,3156 gam. Số ma túy thu được mà V bán cho người khác có tổng khối lượng 7,6843 gam. Hành vi mà Nguyễn Tuấn V thực hiện đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, việc truy tố, xét xử bị cáo về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy",* theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025 là đúng người, đúng tội.

[3] Xét thấy, tình hình tội phạm về ma tuý ngày càng diễn biến phức tạp, đối tượng phạm tội và sử dụng ma tuý phổ biến ở nhiều thành phần, độ tuổi. Hậu quả từ việc sử dụng trái phép chất ma tuý gây ra là rất nguy hiểm đối với xã hội, không những có tác hại đến sức khoẻ, người nghiện ma tuý còn dễ lâm vào ảo giác, làm nhiều hành động nguy hiểm cho người khác. Bản thân bị cáo nhận thức được vấn đề này nhưng vẫn cố ý thực hiện mua bán trái phép chất ma tuý nhiều lần, bất chấp pháp luật ngăn cấm và xử lý. Do đó, cần phải xử phạt nghiêm minh để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Khi lượng hình, xét thấy bị cáo có sự thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có 02 con còn nhỏ tuổi cần sự chăm sóc, nuôi dưỡng của cha mẹ,

tại phiên toà chị Nguyễn Thị Tú Q là vợ bị cáo xin tự nguyện nộp số tiền thu lợi bất chính cho bị cáo; nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử có giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[4] Về hình phạt bổ sung: Hoàn cảnh bị cáo khó khăn nên miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng, thu lợi bất chính: Như Kiểm sát viên nhận định và đề nghị trên đây là phù hợp, nên chấp nhận. Bị cáo phải nộp lại tiền thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma tuý để sung ngân sách nhà nước.

[6] Về một số vấn đề khác:

- Đối với Hồ Văn N và Mai Ngọc K đã bị Cơ quan điều tra khởi tố về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý, Tàng trữ trái phép chất ma tuý"; Nguyễn Văn C đã bị Cơ quan điều tra khởi tố về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" và Nguyễn Tuấn A đã bị Cơ quan điều tra khởi tố về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" trong các vụ án khác; nên không đề cập giải quyết trong vụ án này.

- Kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố cần Thơ tiếp tục điều tra làm rõ những trường hợp sau đây, nếu có căn cứ thì xử lý đối tượng theo quy định pháp luật:

+ Đối với người đàn ông nhiều lần bán ma tuý cho V, quá trình điều tra V không biết rõ họ tên, địa chỉ và đặc điểm nhận dạng. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được người đàn ông bán ma tuý là ai.

+ Đối với người thanh niên tên P ở khu vực số H, ấp Q, xã V, thành phố Cần Thơ (cũ). Cơ quan điều tra tiến hành xác minh tại Công an xã V nhưng do không cung cấp được họ tên đầy đủ của P nên chưa xác định được P là ai. Ngày 12/8/2025 P sử dụng số điện thoại 0939.613.235 điện thoại cho V để mua ma tuý, Cơ quan điều tra đã yêu cầu Công ty V1 cung cấp chủ thuê bao có tên là Lê Thị Kim N1, sinh ngày 09/7/1999, nơi thường trú: 22/70, Mạc Đỉnh C1, khu V, phường N, thành phố Cần Thơ. Làm việc với N1 khai nhận vào năm 2022 N1 làm nhân viên bán sim điện thoại cho Công ty cổ phần D, nên N1 đứng tên nhiều sim điện thoại. Đối với sim số 0939.613.235 N1 đã bán cho khách hàng nhưng không biết đã bán cho ai, N1 không sử dụng sim số 0939.613.235 và cũng không quen biết V và người thanh niên tên P, không mua ma tuý của V lần nào.

+ Đối với người phụ nữ (không biết rõ họ tên, địa chỉ) sử dụng số điện thoại 0567.394.397 điện thoại cho V qua số 0582.822.785 hỏi mua ma túy với giá 100.000 đồng. Ngày 06/10/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C ra Công văn yêu cầu Công ty D1 cung cấp thông tin chủ thuê bao 0567.394.397, nhưng đến nay chưa có kết quả trả lời.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng *(hai trăm ngàn đồng)*.

Vì các lẽ trên, Hội đồng xét xử;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tuấn V phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng: điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025;

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn V 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/9/2025.

+ Hình phạt bổ sung: Miễn cho bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng, thu lợi bất chính: Áp dụng Điều 47; 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của bộ luật Tố tụng hình sự;

+ Tịch thu tiêu huỷ: 01 gói niêm phong số: 1077/KL-KTHS ngày 19/9/2025 có đóng dấu của Phòng K1 Công an thành phố C, bên trong chứa ma tuý.

+ Tịch thu tiêu huỷ: 01 Cân tiểu ly màu đen, đã qua sử dụng; 10 gói nylon không màu nẹp miệng (không chứa gì bên trong) và 01 hộp nhựa có nắp đậy màu xanh, đã qua sử dụng.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A12 màu đen, số seri: R58T12MM7CX, đã qua sử dụng, kèm xác sim số seri: 8984.0509.2414.6788.2196.

+ Trả lại cho Nguyễn Thị Tú Q: 01 xe mô tô biển kiểm soát 65KA - 070.10, nhãn hiệu Honda, loại Vario 150, màu xanh - đen, tình trạng đã qua sử dụng.

+ Buộc bị cáo nộp số tiền thu lợi bất chính từ việc mua bán ma tuý là 2.500.000 đồng *(hai triệu, năm trăm ngàn đồng)* để sung ngân sách nhà nước.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng *(hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 *(mười lăm)* ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 *(mười lăm)* ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂNTHẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Thái Ánh T1 – Võ Thị ÁnhNguyễn Văn Kiệt

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Nơi nhận:
- TAND TP . Cần Thơ;
- VKSND TP . Cần Thơ;
- THADS TP . Cần Thơ;
- VKSND Khu vực 4-Cần Thơ;
- CATP.Cần Thơ (HSNV);
- Bị cáo…;
- Lưu HS .

Nguyễn Văn Kiệt